*Mẫu HS02-VC/BNV ban hành kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019 của Bộ Nội vụ*

|  |
| --- |
| Cơ quan quản lý viên chức: **Ủy ban Nhân dân thành phố Thủ Đức** |
| Đơn vị sử dụng viên chức: **Phòng Giáo dục và Đào tạo**  Số hiệu viên chức: |

**SƠ YẾU LÝ LỊCH VIÊN CHỨC**

|  |  |
| --- | --- |
| Ảnh màu (4 x 6 cm) | 1) Họ và tên khai sinh (viết chữ in hoa):  2) Tên gọi khác:  3) Sinh ngày: ……tháng……năm……….., Giới tính (nam, nữ):  4. Nơi sinh: Xã …………….., Huyện…………….., Tỉnh  5) Quê quán: Xã ……………., Huyện…………….., Tỉnh |
| 6) Dân tộc:, 7) Tôn giáo: …………………………………..  8) Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: …………………………………………………………………….………………………..  (*Số nhà, đường phố, thành phố; xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh*)  9) Nơi ở hiện nay: ……………………………………………………………………………………..………………………………………..  (*Số nhà, đường phố, thành phố; xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh*)  10) Nghề nghiệp khi được tuyển dụng:  11) Ngày tuyển dụng:…../…./……, Cơ quan tuyển dụng:  12) Chức vụ (chức danh) hiện tại:  (*Về chính quyền hoặc Đảng, đoàn thể, kể cả chức vụ kiêm nhiệm*)  13) Công việc chính được giao:  14) Chức danh nghề nghiệp viên chức: ………………….Mã số: ………………........…………..  Bậc lương:……, Hệ số:…….., Ngày hưởng: …../..…./……,  Phụ cấp chức vụ:……. Phụ cấp khác:……..  15.1- Trình độ giáo dục phổ thông (đã tốt nghiệp lớp mấy/thuộc hệ nào):  15.2- Trình độ chuyên môn cao nhất:  (TSKH, TS, Ths, cử nhân, kỹ sư, cao đẳng, trung cấp, sơ cấp; chuyên ngành)  15.3- Lý luận chính trị: ………………….........15.4- Quản lý nhà nước: ………………........…………..  (*Cao cấp, trung cấp, sơ cấp và tương đương) (Chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính, chuyên viên, cán sự, ……*)  15.5- Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp  15.6- Ngoại ngữ: ………………........…………..15.7- Tin học: ………………........…………..  (*Tên ngoại ngữ + Trình độ A, B, C, D,...* ) (*Trình độ A, B, C,...)*  16) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: ……/…../……,  Ngày chính thức:…../…../…………….  17) Ngày tham gia tổ chức chính trị-xã hội:  (*Ngày tham gia tổ chức: Đoàn, Hội,.... và làm việc gì trong tổ chức đó*)  18) Ngày nhập ngũ: …../……./……., Ngày xuất ngũ: …../…./….., Quân hàm cao nhất:  19.1) Danh hiệu được phong tặng cao nhất:  (*Anh hùng lao động, anh hùng lực lượng vũ trang; nhà giáo, thầy thuốc, nghệ sĩ nhân dân và ưu tú*)  19.2) Học hàm được phong (*Giáo sư, Phó giáo sư*)……….Năm được phong:  20) Sở trường công tác:  21) Khen thưởng: ……………………………....... 22) Kỷ luật: …………………  (*Hình thức cao nhất, năm nào) (về đảng, chính quyền, đoàn thể hình thức cao nhất, năm nào*)  23) Tình trạng sức khỏe:……………, Chiều cao:…, Cân nặng: …… kg, Nhóm máu: ……………  24) Là thương binh hạng: …./….., Là con gia đình chính sách: ……………………………...…………….  (*Con thương binh, con liệt sĩ, người nhiễm chất độc da cam, Dioxin*)  25) Số căn cước: ………………………….Ngày cấp: …../…../….. 26) Số sổ BHXH: ………………………  27) **ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VỀ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ, LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, NGOẠI NGỮ, TIN HỌC**   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Tên trường | Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng | Từ tháng, năm- Đến tháng, năm | Hình thức đào tạo | Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì | | …………………….…………. | ………………………..……….. | …/…-…/… | …………….. | …………………… |   *Ghi chú: Hình thức đào tạo: Chính qui, tại chức, chuyên tu, từ xa, liên thông, bồi dưỡng...*  *Văn bằng: TSKH, TS, Ths, Đại học, Cao đẳng, Trung cấp, sơ cấp, chứng chỉ,…*  **28) TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC**   |  |  | | --- | --- | | Từ tháng, năm đến tháng, năm | Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (*đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội*), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, … | |  |  | | |

**29) ĐẶC ĐIỂM LỊCH SỬ BẢN THÂN**

* Khai rõ: bị bắt, bị tù **(***từ tháng, năm nào đến tháng, năm nào, ở đâu?*), đã khai báo cho ai, những vấn đề gì? Bản thân có làm việc trong chế độ cũ (*cơ quan, đơn vị nào, địa điểm, chức danh, chức vụ, thời gian làm việc*)

* Tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội nào ở nước ngoài (*làm gì, tổ chức nào, đặt trụ sở ở đâu*)

* Có thân nhân (*bố, mẹ, vợ, chồng, con, anh,chị, em ruột*) ở nước ngoài (*làm gì, địa chỉ*)

**30) QUAN HỆ GIA ĐÌNH**

1. Về bản thân: cha, mẹ, vợ (hoặc chồng), các con, anh chị em ruột

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mối quan hệ** | **Họ tên** | **Năm sinh** | **Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (*trong , ngoài nước*); thành viên các tổ chức chính trị – xã hội** |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

1. Về bên vợ (hoặc chồng): cha, mẹ, , các con, anh chị em ruột

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mối quan hệ** | **Họ tên** | **Năm sinh** | **Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong , ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị – xã hội** |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

**31) DIỄN BIẾN QUÁ TRÌNH LƯƠNG CỦA VIÊN CHỨC**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tháng/năm |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Mã số |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Bậc lương |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Hệ số lương |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**30) NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA ĐƠN VỊ SỬ DỤNG VIÊN CHỨC**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………….………………………

|  |  |
| --- | --- |
| **Người khai** Tôi xin cam đoan những lời khai  trên đây là đúng sự thật.  *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* | *Tp Thủ Đức, ngày…….tháng……năm 20* **Thủ trưởng cơ quan** *(Ký tên, đóng dấu)* |